

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2961 /QĐ - BTNMT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Công trình Thủy điện Mỹ Lý**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Công trình Thủy điện Mỹ Lý thuộc xã Mỹ Lý và xã Keng Đu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An họp ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại Hà Nội;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Công trình Thủy điện Mỹ Lý đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 265/PTĐ ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Công ty Cổ phần Thủy điện Mỹ Lý - Nậm Mô;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Công trình Thủy điện Mỹ Lý (sau đây gọi là Dự án) thuộc phạm vi lãnh thổ Việt Nam (không bao gồm phần diện tích thuộc lãnh thổ Lào) của Công ty Cổ phần Thủy điện Mỹ Lý - Nậm Mô (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất Dự án:



1.1. Phạm vi: Dự án nằm trên dòng chính sông Cả thuộc địa bàn các xã Mỹ Lý và xã Keng Du, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Phần diện tích thuộc phạm vi lãnh thổ Việt Nam là 1017,47ha.

1.2. Quy mô, công suất các hạng mục công trình chính:

1.2.1. Hồ chứa nước có diện tích ngập phía Việt Nam 831,07ha ứng với mực nước dâng bình thường +330,0m.

1.2.2. Đập dâng bê tông trọng lực chiều dài 322,0 m; có cao trình đỉnh đập +338,5m; chiều rộng đỉnh đập 8,0m.

1.2.3. Đập tràn gồm 06 khoang, kích thước 10,0m x 12,0m; cao độ ngưỡng tràn +318,0m; tiêu năng bằng mũi phun.

1.2.4. Cửa lấy nước bê tông cốt thép đặt trong thân đập bờ phải; gồm 02 khoang kích thước 6,0 m x 6,0 m; tại mỗi khoang có bố trí cửa van sửa chữa và cửa van sự cố. Cao trình ngưỡng cửa lấy nước là +294,5m.

1.2.5. Đường hầm dẫn nước bọc bê tông cốt thép và bọc thép, chiều dài 349,38m; đường kính trong 6,0m.

1.2.6. Kênh xả sau nhà máy chiều dài 78,39m; độ dốc đáy kênh 0%; cao độ đáy kênh 204,0m; chiều rộng đáy kênh 32,4m.

1.2.7. Nhà máy thủy điện kiểu hở gồm 02 tổ máy công suất nhà máy 250MW, cao trình lắp máy 211,4m; cao trình gian lắp ráp 228,75m; kích thước nhà máy phần hở 73,45m x 21,0m.

1.2.8. Trạm phân phối điện ngoài trời 220kV cao độ +228,75m; kích thước 95,0m x 50,0m; gồm thiết bị phân phối 220kV, thiết bị chống cháy, hệ thống rãnh cáp và đường đi nội bộ.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, các chủ rừng bị chiếm dụng đất bởi Dự án thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá trữ lượng và thỏa thuận phương án tận thu gỗ và lâm sản trong phạm vi diện tích chiếm dụng của Dự án. Phối hợp với cơ quan quản lý rừng phòng hộ trong quá trình triển khai thi công Dự án để phòng ngừa, kiểm soát triệt để các hành vi khai thác gỗ ngoài phạm vi Dự án và săn bắn động vật hoang dã trái phép.

2.2. Phối hợp với các cấp có thẩm quyền của địa phương thực hiện giải phóng mặt bằng, bồi thường tài sản, hoa màu, tái định cư theo quy định của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện và các quy định của pháp luật hiện hành về bồi thường, giải phóng mặt bằng trước khi khởi công xây dựng Dự án.

2.3. Thực hiện hoàn thổ và khôi phục cảnh quan các khu đất được giao làm mặt bằng phục vụ thi công; phối hợp với chính quyền địa phương xác định vị trí đổ bùn, đất đá thải phát sinh trong quá trình thi công và chỉ được phép đổ thải vào các vị trí khi được sự đồng ý của chính quyền địa phương.

2.4. Thông tin rộng rãi cho chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư nơi thực hiện Dự án biết về các hoạt động thi công của Dự án.

2.5. Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường đất, không khí, nước và tài nguyên sinh vật, các biện pháp phòng cháy nổ và các giải pháp quản lý, kỹ thuật khác trong quá trình thi công, vận hành đảm bảo các yêu cầu của quy trình vận hành hồ chứa; đảm bảo các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn và phòng ngừa các sự cố môi trường cho người lao động và cộng đồng dân cư khu vực hạ lưu Dự án.

2.6. Xây dựng quy trình vận hành hồ chứa của Dự án và phối hợp với Công trình thủy điện Bản Vẽ trong quá trình vận hành đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu đáp ứng các nhu cầu nước cho các đối tượng dùng nước phía hạ du; tuân thủ quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Cả.

2.7. Thực hiện nghiêm túc chương trình giám sát môi trường như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

2.8. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Quản lý chất thải nguy hại.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chỉ được phép triển khai các hoạt động thi công xây dựng Dự án sau khi có Quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với phần diện tích thuộc phạm vi Dự án chiếm dụng và có báo cáo đánh giá tác động môi trường phần diện tích thuộc lãnh thổ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được Chính phủ Lào chấp thuận.

3.2. Xây dựng phương án trồng bù rừng cho diện tích đất lâm nghiệp trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thu dọn lòng hồ trước khi tích nước phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An cùng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Thủy điện Mỹ Lý - Nậm Mô;
- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Sở TN&MT tỉnh Nghệ An;
- Thanh tra Bộ;
- Lưu: VPMC, TCMT(2), Hoa (12).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Quang